

Số: 6254 /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một phần nội dung phụ lục đơn vị: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa kèm theo Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phạm vi, đối tượng tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024;

Căn cứ Công văn số 5318/STC-NSNN ngày 12/8/2024 của Sở Tài chính về việc thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 18345/UBND-KTNS ngày 28/10/2024 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt số kinh phí tiết kiệm 5% chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị thành phố và UBND 30 phường xã theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ;

Theo đề xuất Tờ trình của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Biên Hòa số 7733/TTr-TCKH ngày 04/12/2024 về việc điều chỉnh nội dung phụ lục đơn vị: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa kèm theo Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND thành phố Biên Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung tại phụ lục đơn vị: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND thành phố Biên Hòa như sau:

Phụ lục đơn vị: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Biên Hòa kèm theo Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND thành phố Biên Hòa tại:

“ Số thứ tự số 2.1.2. Kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, trang trí các ngày Lễ lớn, Tết,...; -665.550.000

- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ: -665.550.000.

...

Số thứ tự số 2.4. Sự nghiệp du lịch: -90.000.000

- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ: -90.000.000.”

Điều chỉnh thành

“ Số thứ tự số 2.1.2. Kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, trang trí các ngày Lễ lớn, Tết,...; **-755.550.000**

- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ: **-755.550.000.**

...

Số thứ tự số 2.4. Sự nghiệp du lịch: **0**

- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ: **0”**

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo quyết định này).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm thi hành quyết định này và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH(Khiêm).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Quốc Thái

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6254 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Biên Hòa)

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG PHỤ LỤC ĐƠN VỊ: PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 5812/QĐ-UBND NGÀY 05/11/2024 CỦA UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	<u>Nguồn thu phí</u>	<u>-100.000</u>
1	Các khoản chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp, thu khác được để lại theo chế độ:	-100.000
	- Phí thẩm định cấp phép kinh doanh karaoke: Thực hiện tiết kiệm 5% nguồn thu phí được khấu trừ để lại năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ	-100.000
II	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước</u>	<u>-957.150.000</u>
1	Chi quản lý hành chính:	-49.500.000
1.1	<i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	<i>-40.500.000</i>
1.1.1	Thanh toán cá nhân:	0
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	-40.500.000
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.	-40.500.000
1.2	<i>Kinh phí không thực hiện tự chủ</i>	<i>-9.000.000</i>
1.2.1	Kinh phí hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 814	-9.000.000
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.	-9.000.000
2	Chi các sự nghiệp	-907.650.000
2.1	<i>Sự nghiệp văn hoá:</i>	<i>-800.550.000</i>
2.1.1	Kinh phí hoạt động chuyên môn:	-45.000.000
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.	-45.000.000
2.1.2	Kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, trang trí các ngày Lễ lớn, Tết,...	-755.550.000

STT	Nội dung	Tổng số
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ	-755.550.000
2.2	Sự nghiệp thông tin truyền thông:	-98.100.000
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.	-98.100.000
2.3	Sự nghiệp y tế - dân số và gia đình:	-9.000.000
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.	-9.000.000
2.4	Sự nghiệp du lịch:	0
	- Thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ	0